

TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO. QUỶ XUNG TỘI

MA VĂN LIÊU

Kỳ 7

Một hôm có hai người đàn ông tới gặp cha sở. Người đàn ông thứ nhất dáng cao to, mày dày, râu rậm, chừng bốn mươi tuổi. Người đàn ông thứ hai cao, gầy, mặt đẹp, khó đăm đăm, nhưng vai vế có vẻ bề trên của người đàn ông dữ tợn thứ nhất. Hai người bước vào phòng cha sở lúc tôi vừa có việc từ bên trường trở về phòng riêng. Khi vừa quay xuống cầu thang để sang bên trường lại đã nghe tiếng sang sàng của hai người khách lạ nói chuyện với cha sở, giọng nói khác xa giọng của giáo dân ở đây thừa chuyện lễ phép với cha sở, không giống giọng nói của giới sĩ quan quân đội hay giới chính quyền luôn lịch sự và nhún nhường trước cha sở, cũng không giống giọng của các linh mục có việc đến đây nói năng nhỏ nhẹ. Tôi tò mò vì giọng nói vang như lệnh võ, ẩn chứa uy lực khiến nghe vừa cảm thấy hấp dẫn vừa cảm thấy nể sợ của một trong hai người, nhưng không biết rõ của người đàn ông nào, người cao to mày dày râu rậm hay người cao gầy dáng điệu uy nghi khuôn phép. Khi tôi còn đang đi chậm chậm để lắng nghe thì bỗng cửa phụ phòng cha sở xịch mở, từ trong, người đàn ông cao to bước ra liếc nhìn tôi với đôi mắt sáng quắc, ánh nhìn sắc như dao chứa đầy vẻ đe dọa. Tôi sợ quá nên đi nhanh một mạch qua trường học.

Tôi hôm đó thái độ cha sở hơi lạ, tôi hỏi cha điều gì cha cũng chậm trả lời, dáng như suy tư chuyện gì hoặc để lòng ở đâu đâu quên cả thực tại.

Nhưng rồi chuyện đó cũng trôi qua vì cha sở không kể ra điều gì về hai người đàn ông rất lạ lùng.

Câu chuyện tôi đang kể đây cũng như chuyện hai người đàn ông lạ... xảy ra vào năm 1972, mãi tám năm sau, năm 1980, lúc cha sở về lưu trú tại nhà hưu dưỡng giáo phận, tôi ghé thăm cha thường xuyên để cha kể cho hết chuyện, trong một lần kể, cha thuật lại câu chuyện hai người đàn ông lạ ấy chính là hai người khác cũng của Lục Lượng sai đến. Họ đưa ra hai đề nghị để cha chọn một.

Một là cha sở sẽ được về tòa giám mục, được trọng dụng và cất nhắc, cha sẽ làm được nhiều điều lớn lao khiến giám mục tin cậy, các linh mục khác vị nể đến có thể được cất nhắc lên cao nhất.

Hai là cha sở sẽ vẫn ở lại họ đạo, nhưng tiền bạc, của cải, phương tiện, sự sung sướng... sẽ rất dồi dào, đời sống trở nên sang trọng, may mắn, dễ chịu đến tận cuối cuộc đời.

Đổi lại, cha sở đừng bao giờ giảng về những gì thuộc đức bác ái như cha hằng nhắc đi nhắc lại trong mọi bài giảng.

Nhưng cha sở nói với tôi lúc đó –tức năm 1980- rằng, cha không nhận đề nghị nào cả. Thế là không biết có đúng như cha nghĩ không, kể từ đó trở đi, bệnh của cha càng ngày càng nặng, càng day dưa và càng phi lý, hành hạ thể xác cha không ngừng.

...

Trở lại thời gian của câu chuyện tôi đang kể -năm 1972-

Hai cha phó bỗng đứng ngày càng tỏ ra cáu gắt, đi đến ghét cay ghét đắng cha sở. Hai cha bày kế cho một số giáo dân làm đơn gửi tòa giám mục yêu cầu chuyển cha sở đi nơi khác, rồi cắt nhắc “cha phó lớn” – giáo dân ở đây gọi linh mục hiệu trưởng nhiều tuổi hơn lại có dáng dấp bề vệ... là “cha phó lớn”, còn linh mục giám đốc trẻ hơn, dáng nhỏ thó là “cha phó nhỏ”- lên làm cha sở.

Tôi biết được điều này không do cha sở kể, nhưng do giáo dân, bởi vì không có chuyện gì giấu nổi giáo dân, mà cũng chẳng có chuyện gì mà giáo dân không nhanh chóng thông tin cho nhau phớt chốc lan rộng. Trong họ đạo lúc này xáo xáo rất nhiều, người bênh vực cha sở, kẻ đứng về hai cha phó. Giờ com nào tôi cũng bị hai cha phó yêu cầu *tuyên xưng đức tin* với hai ngài. Tôi sợ quá nhưng đã quyết, vừa theo phương sách *giả đại qua ái*, vừa nhát nhát mọi chuyện đều xin ý kiến cha sở.

Thật có quá nhiều điều để kể ra trong vụ giáo xứ bị khủng hoảng quyền lực này! Có quá nhiều điều để kể về cử chỉ, hành động và lời nói của hai cha phó, của một số giáo dân *theo đóm ăn tàn*, nhưng tôi vốn không định kể những chuyện phụ thuộc như vậy, vì đó thuộc những “chuyện làng nhàng muôn thuở” ai đã từng sống đời mục vụ giáo xứ đều biết, nó “nhiều tập” đến nỗi chẳng khác “chuyện dài nhiều tập của mẹ chồng nàng dâu”; lại nữa chuyện cũng sẽ chẳng đi đến đâu vì lực lượng hai bên tương phản, bên hai cha phó ồn ào huyên náo, kẻ tụ tập người tới lui, kẻ lăng xăng người nằng nỏ... cứ ngày ngày tấp nập, xì xào bàn mưu tính kế, nói năng mạnh động và dễ gây xúc phạm, trong khi đó bên cha sở, một mình cha cứ im lặng thui thủi, thậm chí không hề động tĩnh, chẳng ai tới lui với cha để làm gì, cha cứ một mực làm việc bốn phận dường như chẳng hay biết có chuyện gì xảy ra. Hai bên lực lượng chẳng cân phân chút nào! Tôi đoán rồi chẳng bao lâu chuyện này sẽ xep xuống.

Cha sở vẫn kể chuyện tiếp cho tôi nghe. Một hôm cha kể:

Vào năm đó sau khi ông Lực Lượng đã đến xưng tội với tôi được khoảng vài tuần, trong giáo xứ xảy ra nhiều chuyện chia rẽ, phe này chống đối phe kia, nhóm nọ bàn mưu hại nhóm khác, thậm chí dòng họ Lê có nhiều người trong Ban Quý chức, cậy quyền cậy thế bắt nạt những người thuộc dòng họ Nguyễn. Tôi hỏi ông Lực Lượng:

- Hiện giáo xứ tôi đang loạn đả, hỗn độn do bất hòa chia rẽ đến... rồi như canh hẹ, hẳn là có bàn tay Các Ông nhúng vào đấy nhỉ?

Ông Lực Lượng cười rung cả tòa giải tội. Cười xong một lúc sau Ông đáp:

- Các người cứ như con nít! Cái gì xấu cũng đổ trên đầu Chúng ta. Có nhớ một câu kinh trong đó các người nêu rằng: có tới “ba thù” tức ba kẻ thù là ma quỷ, thế gian và xác thịt.

Ông ngưng một chút rồi nói tiếp:

- Có nhiều việc không cần đến Chúng ta, vì có nhiều tội của các người thuộc bản năng xúi giục, có nhiều tội thuộc về xã hội của các người lôi cuốn nhau... Đôi lúc Chúng ta chẳng cần phải làm gì!

Tôi hỏi:

- Giáo xứ tôi hiện lộn xộn, Các Ông đứng ngoài? Hóa ra Các Ông có lúc cũng trong sạch đấy nhỉ?

Ông Lực Lượng trả lời ngay:

- Nguyên tắc của Chúng ta là phải làm những chuyện nhỏ để đưa đến kết quả lớn, chứ không làm những chuyện lớn chỉ đưa đến kết quả nhỏ. Đứng ra Chúng ta điều khiển mọi việc bằng nguyên lý. Giống như Thiên Chúa, Ông ấy cũng điều khiển vạn vật bằng nguyên lý. Các người trí mông nên suy nghĩ vạn vật. Chuyện giáo xứ ông hiện giờ là chuyện thuộc bản năng và xã hội. Chúng ta không xúi giục, mà chỉ cần lái nó đi về hướng bất lợi cho Thiên Chúa.

Cha sờ nhìn tôi với ánh mắt người thầy:

- Thầy thấy không! Chúng ta làm có cho ma quỷ lợi dụng mà thôi! Nhiều khi Họ chẳng cần làm gì động móng tay, Họ chỉ ngồi chờ thu lợi.

Tôi không biết cha nói chung chung hay có ý ám chỉ chuyện hai cha phó hiện đang âm mưu lật đổ cha. Nhưng tôi cảm thấy ở cha một tâm hồn đầy bình an và sâu lắng. Tôi ngập ngừng hỏi cha:

- Như vậy mình phải làm sao thừa cha?

Cha sờ cười nhẹ nhàng, giọng trầm hơn dù vốn đã trầm, chậm và từ tốn:

- Sao mà kiểm soát nổi bản năng? Nó như con ngựa chứng. Sao mà an tĩnh giữa xã hội bất an và sóng gió? Đời như biển động.

Cha sờ nói khẽ khàng như chỉ cho mình tôi nghe:

- Thầy hãy mặc lấy lòng bác ái.

Đêm đó tôi ngủ với một ác mộng:

Tôi thấy mình đi giữa hai bờ vực thẳm sâu hút hai bên. Nhưng sau lưng tôi có rất đông người đang bỏ nhào đến rượt bắt tôi cùng với những tiếng gào thét:

- Mày không thoát khỏi tao đâu!... Mày không thoát khỏi tao đâu!...

Tôi vừa chạy thục mạng vừa la hét ú ớ. Sợ nhất là muốn chạy nhưng không sao nhấc chân lên nổi. Tiếp đến bị đánh thức do chính tiếng la của mình, nhưng tôi không sao mở mắt ra được dù rất muốn. Vật vã rất lâu tôi mới mở mắt ra. Cảm giác cho hay có một bóng đen to lớn đứng cạnh ngay đầu giường cùng với tiếng thì thào đầy nghiến kia:

- Mày không thoát khỏi tay tao đâu!

Thức dậy được rồi, dù đã rất lâu tôi vẫn không phân biệt đâu là mộng đâu là thực. Bóng đen ở đầu giường đã biến mất, nhưng tôi vẫn còn mộng muội lắm! Mồ hôi vã ra từng châu tợ kẻ tóc, làm ướt đẫm cả chiếc áo mai-ô dù trời lúc một giờ sáng đang trở lạnh. Tôi hết sức sợ hãi cứ ngồi bó gối trên giường mà chẳng dám động đậy, sau cùng chỉ còn biết bấm đốt ngón tay lần chuỗi cho đến sáng.

(còn tiếp)